

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ SÔNG CÔNG
TỈNH THÁI NGUYÊN**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 08/2022/HS-ST
Ngày 24- 3 -2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SÔNG CÔNG, TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đinh Thị Lan Anh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Thân và ông Dương Quốc Hưng

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thùy Dung - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sông Công tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Văn Thái và ông Nguyễn Đức Minh- Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 3 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 09/2022/TLST-HS ngày 04 tháng 3 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/2022/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 3 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Quốc Kh** sinh ngày 02 tháng 9 năm 1998 tại Sông Công, Thái Nguyên; Nơi thường trú: Tổ dân phố Sau, phường L, thành phố Sông Công, Thái Nguyên; Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn B và bà Đào Chì Ch; Vợ, con: chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giam tại nhà tạm giữ Công an thành phố Sông Công từ ngày 06 tháng 12 năm 2021 cho đến nay; có mặt.

*** Bị hại:** Dương Minh T, sinh năm 1998; Địa chỉ: Tổ dân phố Sau, phường Lương Sơn, thành phố Sông Công, Thái Nguyên; có mặt.

*** Người làm chứng:**

1. Anh Nguyễn Văn B, sinh năm 1977; Địa chỉ: Tổ dân phố S, phường L, thành phố Sông Công, Thái Nguyên; có mặt.

2. Dương Văn L sinh năm 1990; Địa chỉ: Xóm Đ, xã T, thành phố Sông Công, Thái Nguyên; có mặt.

3. Anh Dương Minh L, sinh năm 1975; Địa chỉ: Xóm L, xã T, Thái Nguyên; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 20/02/2021 Nguyễn Quốc Kh, Dương Minh T đến nhà anh Nguyễn Văn Hải ở xóm Tân Tiến, xã Tân Quang, thành phố Sông

Công ăn cơm, uống rượu. Trong lúc uống rượu Kh và T xảy ra mâu thuẫn, lời qua tiếng lại thì được anh Hải can ngăn, sau đó Kh điều khiển xe mô tô chở T đi về. Khi đi đến khu vực đường Nguyễn Văn Cừ, gần trước cửa nhà anh Dương Minh Lộc sinh năm 1975, thuộc xóm Làng Dỗ, xã Tân Quang, thành phố Sông Công, Kh dừng xe lại, rồi xuống xe và lấy 01 dây thắt lưng bằng da đang mặc trên người ra đánh T. Lúc này, anh Nguyễn Văn B là bố của Kh điều khiển xe mô tô chở Dương Văn Lâm và ông Đỗ Ngọc Sơn đi đến. Thấy Kh và T đang xô sát đánh nhau, thì anh B lao vào tát hai cái vào mặt T, Lâm dùng chân đá 3 đến 4 cái làm T ngã xuống đường. Thấy vậy, anh Dương Minh Lộc đi đến can ngăn, T đứng dậy bỏ chạy lên ngôi ở trước cửa nhà anh Lộc, Lâm cầm chiếc cuốc ở cổng nhà anh Lộc để đuổi đánh T thì được anh Lộc can ngăn, nên Lâm không đuổi đánh T nữa. Lúc này thấy B và Kh đang đi vào sân, T nghĩ là bị đuổi đánh nên đi vào bếp nhà anh Lộc lấy 01 con dao dài khoảng 40cm, chuôi dao bằng sắt, loại dao rựa để ở gần cửa bếp, rồi T cầm dao đi ra ngoài sân và đứng đối diện, cách anh B khoảng 1 mét, T dùng tay phải cầm dao vung dao chém về hướng anh B, thì anh B lao vào tay trái giữ được tay cầm dao của T, đồng thời tay phải vòng qua cổ T và ghì T ngã xuống đất và giằng co với T, làm dao rơi khỏi tay T xuống đất, sau đó anh B buông T ra. Lúc này, Kh đi đến, lấy con dao ở dưới đất lên và chém 01 nhát về phía T thì trúng vào vùng đầu của T làm T bị thương, sau đó Kh bỏ đi và bỏ dao tại khu vực cổng nhà anh Lộc. Anh B bị thương nhẹ trong quá trình giằng co với T, sau đó anh B cùng với anh Lâm đưa ông Sơn về nhà, còn T được mọi người đưa đến Bệnh viện C Thái Nguyên điều trị từ ngày 20/02/2021 đến ngày 28/02/2021 và từ ngày 01/3/2021 đến ngày 05/3/2021.

Cơ quan điều tra Công an thành phố Sông Công đã ra quyết định trưng cầu giám định xác định tỷ lệ thương tật của Dương Minh T và của Nguyễn Văn B.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 199/TgT ngày 22/3/2021 của Trung tâm pháp y kết luận Dương Minh T bị vỡ xương trán bên trái, hiện tại có 01 sẹo vết thương phần mềm kích thước nhỏ. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 11%. Cơ chế hình thành vết thương: do tác động của vật có cạnh sắc.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 277 ngày 19/4/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Thái Nguyên, kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên của Nguyễn Văn B hiện tại là 0%.

Quá trình điều tra, bị can Nguyễn Quốc Kh đã khai nhận rõ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên, lời khai nhận tội của bị can phù hợp với lời khai người bị hại, người làm chứng, kết luận giám định pháp y về thương tích và các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Vật chứng: 01 dây thắt lưng bằng da có mặt gắn nhiều viên dạng đá, 01 bì niêm phong ký hiệu A bên trong chứa mẫu nghi máu thu giữ tại hiện trường, 01 bì niêm phong ký hiệu B bên trong chứa mẫu nghi máu thu giữ tại hiện trường. Các vật chứng trên được chuyển bảo quản theo đúng quy trình quản lý vật chứng. Đối

với 01 con dao là hung khí bị can sử dụng gây thương tích cho anh T, quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã tiến hành truy tìm nhưng không thu giữ được.

Về trách nhiệm dân sự: Hiện nay bị cáo chưa bồi thường khoản tiền nào cho bị hại.

Tại bản cáo trạng số 06/ CT-VKS ngày 01/3/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố bị cáo Nguyễn Quốc Kh về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 B luật Hình sự

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn B hành vi phạm tội phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với thương tích để lại trên cơ thể người bị hại.

Cũng tại phiên tòa người bị hại anh Dương Minh T đề nghị xử lý bị cáo nghiêm minh.

Về phần bồi thường dân sự: Anh T đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo bồi thường cho anh các khoản cụ thể như sau: số tiền viện phí có hóa đơn là 2.436.214 đồng, tiền thuốc không có hóa đơn là 25.000.000 đồng; thu nhập thực tế bị mất của anh trong những ngày điều trị tại bệnh viện với thu nhập khoảng 300.000 đồng/ngày; thu nhập thực tế bị mất của người chăm sóc anh trong thời gian anh điều trị tại bệnh viện và bồi thường tổn thất tinh thần đề nghị giải quyết theo quy định.

Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết phần bồi thường dân sự theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Kh về tội danh và điều luật áp dụng. Đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Kh phạm tội “Cố ý gây thương tích”; áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm s khoản 1 Điều 51 B luật Hình sự; xử phạt bị cáo từ 30 đến 36 tháng tù. Về trách nhiệm bồi thường dân sự: áp dụng quy định của B luật dân sự buộc bị cáo Nguyễn Quốc Kh phải bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm cho anh Dương Minh T bao gồm các khoản: Tiền viện phí có hóa đơn, tiền mất thu nhập của bị hại và của người chăm sóc trong 14 ngày điều trị với mức thu nhập 300.000 đồng/ ngày, bồi thường tổn thất tinh thần tương ứng với 10 tháng lương cơ sở là 14.900.000 đồng.

Về vật chứng của vụ án: Căn cứ Điều 106 B luật Tố tụng hình sự; Điều 47 B luật hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử: Tịch thu tiêu hủy 01 dây thắt lưng bằng da có mặt gắn nhiều viên dạng đá, 01 bì niêm phong ký hiệu A bên trong chứa mẫu nghi máu thu giữ tại hiện trường, 01 bì niêm phong ký hiệu B bên trong chứa mẫu nghi máu thu giữ tại hiện trường. Về án phí: buộc bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm theo quy định.

Bị cáo không tranh luận, thừa nhận việc truy tố và xét xử bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” là không oan, đúng người, đúng tội.

Bị cáo nói lời sau cùng, bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình và vô cùng ăn năn hối cải, xin được giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Sông Công, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sông Công, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại giai đoạn điều tra và phiên tòa, bị cáo Kh đã khai nhận toàn bộ hành vi, diễn biến nội dung sự việc đúng như nội dung kết luận điều tra và cáo trạng đã truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, những người làm chứng, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác Cơ quan điều tra đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở xác định: Khoảng 14 giờ 30 ngày 20/02/2021 tại nhà ông Dương Minh Lộc địa chỉ xóm Làng Dỗ, xã Tân Quang, thành phố Sông Công, Nguyễn Quốc Kh dùng dao chém vào trán bên trái của anh Dương Minh T gây ra thương tích với tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể của anh T là 11%.

Hành vi nêu trên của bị cáo Kh đã đủ yếu tố cấu thành tội "Cố ý gây thương tích". Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017). Nội dung điều luật như sau:

“1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Dùng ... hung khí nguy hiểm...;

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 02 năm đến 06 năm:

...đ) gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30 % nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này...”

Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sông Công truy tố bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ.

[3] Xét tính chất hành vi phạm tội: Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của người khác được pháp luật hình sự bảo vệ.

[4] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải, vì vậy

bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 B luật hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào theo quy định tại khoản 1 Điều 52 B luật hình sự.

[6] Về hình phạt: Trên cơ sở đánh giá tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý, xâm phạm đến sức khỏe của người khác. Mức hình phạt đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo tại phiên tòa là phù hợp.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ vào các chứng từ, tài liệu bị hại giao nộp trong quá trình điều tra; nhận thấy:

+ Các chi phí thực tế bao gồm viện phí có hóa đơn: **2.436.214 đồng**, chi phí để hợp lý để bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe có thể chấp nhận là **10.000.000 đồng**.

+ Về thu nhập thực tế bị mất của bị hại tại phiên tòa anh T đề nghị tính thu nhập thực tế bị mất của anh trong 14 ngày điều trị với mức thu nhập 300.000 đồng/ngày. Mức thu nhập này là phù hợp với mức thu nhập trung bình tại địa phương đối với lao động tự do. Như vậy có căn cứ chấp nhận ngày công không lao động được của bị hại là 14 ngày x 300.000đồng/ngày = **4.200.000 đồng**.

+ Về thu nhập thực tế bị mất của người chăm sóc, tại phiên tòa bị hại khai người chăm sóc là cậu và mợ, đã phải nghỉ việc để thay nhau chăm sóc. Tại phiên tòa anh T không xuất trình được chứng cứ chứng minh thu nhập thực tế bị mất của người chăm sóc. Hội đồng xét xử xét thấy cần tính ngày công mất thu nhập của người chăm sóc theo mức thu nhập của người lao động tự do phù hợp với mức trung bình tại địa phương là 14 ngày x 300.000đồng/ngày = **4.200.000 đồng**.

+ Về khoản tiền bù đắp tổn thất về tinh thần do sức khỏe bị xâm hại, Hội đồng xét xử ấn định khoản tiền tương ứng với 10 tháng lương cơ sở tại thời điểm xét xử: 10 tháng x 1.490.000 đồng= **14.900.000đồng**.

Tổng cộng cần buộc bị cáo Nguyễn Quốc Kh phải bồi thường cho người bị hại anh Dương Minh T các khoản là: **35.736.214 đồng**.

[8] Về áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cần áp dụng Điều 329 B luật tố tụng hình sự, Quyết định tạm giam bị cáo 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

[9] Về vật chứng liên quan đến vụ án: Tịch thu tiêu hủy 01 dây thắt lưng bằng da có mặt gắn nhiều viên dạng đá, 01 bì niêm phong ký hiệu A bên trong chứa mẫu nghi máu thu giữ tại hiện trường, 01 bì niêm phong ký hiệu B bên trong chứa mẫu nghi máu thu giữ tại hiện trường.

[9] Về án phí, quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm theo quy định. Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[9] Đối với Dương Minh T có hành vi đánh nhau với Nguyễn Văn B, thương tích của anh B là 0%; Đối với Nguyễn Văn B, Nguyễn Văn Lâm có hành vi đánh nhau với T bằng chân tay không nhưng không gây thương tích cho T và cũng không

giúp sức bị cáo Kh trong việc gây thương tích cho T nên Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với T, B và Lâm là phù hợp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134 BLHS; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 B luật hình sự; Điều 299, 331, 333 B luật tố tụng hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Quốc Kh phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

1. Xử phạt: **Nguyễn Quốc Kh** 36 (ba mươi sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 06/12/2021.

Áp dụng Điều 329 của B luật tố tụng hình sự: Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 B luật hình sự; các Điều 584; 585; 586, 590 B luật dân sự. Buộc bị cáo Nguyễn Quốc Kh phải bồi thường cho anh Dương Minh T số tiền là 35.736.214 đồng (ba mươi lăm triệu, bảy trăm ba mươi sáu nghìn, hai trăm mười bốn đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của B luật Dân sự năm 2015.

3. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 của BLHS; Điều 106 của BLTTHS. Tịch thu tiêu hủy 01 (một) dây thắt lưng bằng da có mặt gắn nhiều viên dạng đá, 01 (một) bì niêm phong ký hiệu A bên trong chứa mẫu nghi máu thu giữ tại hiện trường, 01 (một) bì niêm phong ký hiệu B bên trong chứa mẫu nghi máu thu giữ tại hiện trường. *(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 18/3/2022 giữa Công an thành phố Sông Công và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Sông Công).*

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 B luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/ NQ – UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 1.786.810 đồng án phí dân sự sơ thẩm nộp ngân sách nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm. Báo cho bị cáo, bị hại biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND TP. Sông Công;
- Công an TP. Sông Công;
- Cơ quan THAHS TP Sông Công;
- Chi cục THADS TP Sông Công;
- Trại tạm giam CA tỉnh Thái Nguyên;
- UBND nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo, người TGGT khác;
- Lưu: HS; VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đinh Thị Lan Anh

